

Bản án số: 05/2022/HNGĐ - ST  
Ngày: 16-02-2022  
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Bình và bà Nguyễn Thị Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 16/02/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 150/2021/TLST - HNGĐ ngày 09/11/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 05/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/01/2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Ngọc Đ - Sinh năm: 1989 - Địa chỉ: Thôn Yên Hòa, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa – Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Mai Thị H - Sinh năm: 1994 - Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt (không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 29/9/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Vũ Ngọc Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Mai Thị H kết hôn vào ngày 24/9/2019, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống hạnh phúc được thời gian 1 tuần thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, luôn cãi nhau, không có sự tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm sống, đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được. Sau đó, chị H tự ý bỏ về bên ngoại ở thôn 1, xã T, huyện N để sinh sống. Anh và chị H sống ly thân nhau từ tháng 10/2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh thấy tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, anh yêu cầu được ly hôn chị H theo quy định của pháp luật.

Về con: Vợ chồng anh không có con chung, anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, chị H đã biết được anh Đ khởi kiện xin ly hôn chị ra Tòa án nhưng chị vẫn cố tình vắng mặt, không hợp tác, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình, nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của anh Vũ Ngọc Đ, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Anh Vũ Ngọc Đ có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Mai Thị H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã đến tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho chị Mai Thị H biết việc anh Vũ Ngọc Đ xin ly hôn chị. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị H vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 21/01/2022, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, chị H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Như vậy, việc chị H không đến Tòa án để giải quyết vụ án là trường hợp cố tình trốn tránh, nên theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt chị H.

#### **[2] Về hôn nhân:**

Anh Vũ Ngọc Đ và chị Mai Thị H kết hôn ngày 24/9/2019, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian 1 tuần thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh Đ là do tính tình vợ chồng không hợp, luôn cãi nhau, không có sự tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm sống. Sau đó, chị H tự ý bỏ về bên ngoại ở thôn 1, xã T, huyện N để sinh sống. Anh và chị H sống ly thân nhau từ tháng 10/2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau.

HĐXX thấy, anh Đ và chị H đã có thời gian sống ly thân và mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được, nay anh Đ yêu cầu xin ly hôn chị H, chị H biết việc anh Đ yêu cầu ly hôn nhưng không đến Tòa án để làm việc chứng tỏ chị H không còn muốn níu kéo cuộc hôn nhân này. Như vậy, có thể khẳng định cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho anh Đ được ly hôn chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **[3] Về con chung: Anh Đ và chị H không có con chung, nên miễn xét.**

#### **[4] Về tài sản: Anh Đ không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.**

#### **[5] Về án phí: Anh Vũ Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.**

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Vũ Ngọc Đ, cho anh Vũ Ngọc Đ được ly hôn chị Mai Thị H.

2. Về án phí: Anh Vũ Ngọc Đ phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà anh đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0014776 ngày 09/11/2021 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; anh Đ đã nộp đủ tiền án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Đ có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị H có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Đ, huyện L;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tuyển**